TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2025/HS-PT
Ngày: 08/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh
Các Thẩm phán: Ông Trần Nam Trung
Bà Tôn Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Thúy Duy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Bà Bùi Thị Thúy Ngà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 143/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo Lữ Minh T, Thạch O do có kháng cáo của các bị cáo Lữ Minh T, Thạch O đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2024/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

1. Lữ Minh T, sinh ngày 22/4/1990, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Nhân viên thu tiền điện; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ K và bà Nguyễn Ngọc L; vợ tên Hồ Thu T1 (đã chết) và có 01 con sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/01/2024 cho đến nay. (có mặt)

2. Thạch O, sinh ngày 01/01/1996 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch T2 và bà Lý Thị M; vợ tên Trà Thị S và có 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/11/2023 cho đến nay. (có mặt)

- *Những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập gồm*: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Ngọc T3, ông Nguyễn Duy T4, ông Bùi Hoàng N, ông Phạm Duy T5, ông Ngô Ngọc H, ông Triệu Ngọc C, ông Phạm Văn T6, ông Nguyễn Vũ Trọng

T7, bà Trần Thị H1, ông Trần Văn T8, ông Trần Duy B, ông Ngô Ngọc V, ông Nguyễn Văn H2, ông Vũ Minh L1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 17/3/2023, bị cáo T mang theo số tiền 1.600.000 đồng đi đến quán C2 thuộc ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng để chơi đá gà qua mạng Internet ăn thua bằng tiền. Bị cáo T dùng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A03s truy cập vào trang web "sv388.com", đăng nhập tài khoản "tsibo11", mua thẻ nạp tiền 300.000 đồng để kích hoạt tài khoản xem đá gà trực tiếp. Bị cáo T giao kèo với người chơi, mỗi trận có 02 con gà đá với nhau (01 con gà chân có quấn băng keo màu đỏ và 01 con gà chân có quấn băng keo màu xanh), người chơi sẽ chọn gà đỏ hoặc gà xanh, tỷ lệ cá cược là 100 ăn 85 (người chơi đặt cược số tiền 1.000.000 đồng, thắng được số tiền 850.000 đồng, thua đủ số tiền 1.000.000 đồng). Sau khi nhận tiền cá cược, bị cáo T ghi tên người chơi, số tiền cược vào tờ giấy lịch để ghi nhớ, kết thúc mỗi trận gà. Bị cáo T và người chơi sẽ thanh toán tiền cá cược trực tiếp với nhau. Bị cáo T đã trực tiếp nhận tiền cá cược của 06 người chơi gồm: Ông Triệu Ngọc C, ông Nguyễn Ngọc T3, ông Phạm Duy T5, ông Nguyễn Duy T4, ông Ngô Ngọc H, người tên T6 (không xác định họ tên, địa chỉ) của 13 trận gà với số tiền 16.000.000 đồng, cụ thể:

Trận thứ 01: Bị cáo T nhận cá cược số tiền 1.100.000 đồng, gồm: Ông Triệu Ngọc C cược gà đỏ số tiền 200.000 đồng, ông Nguyễn Ngọc Tân C1 gà đỏ số tiền 300.000 đồng, ông Phạm Duy T5 cược gà xanh số tiền 100.000 đồng, ông Nguyễn Duy T4 cược gà xanh số tiền 500.000 đồng. Trận gà này đã diễn ra xong, đã thanh toán xong, bị cáo T không nhớ người thắng, người thua.

Trận thứ 02: Bị cáo T nhận cá cược số tiền 2.000.000 đồng, gồm: ông Nguyễn Duy T4 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng, ông Ngô Ngọc H cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng, ông Phạm Duy T5 cược gà xanh số tiền 1.000.000 đồng. Trận gà này diễn ra xong, đã thanh toán xong, bị cáo T không nhớ người thắng, người thua.

Trận thứ 03: Bị cáo T nhận cá cược số tiền 800.000 đồng, gồm: Ông Phạm Duy T5 cược gà đỏ số tiền 100.000 đồng, ông Nguyễn Ngọc Tân C1 gà đỏ số tiền 200.000 đồng, ông Nguyễn Duy T4 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng. Trận gà này bị hủy nên không xác định thắng, thua.

Trận thứ 04: Bị cáo T nhận cá cược số tiền 1.700.000 đồng, gồm: Ông Nguyễn Ngọc Tân C1 gà đỏ số tiền 300.000 đồng, ông Phạm Duy T5 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng, ông Ngô Ngọc H cược gà đỏ số tiền 400.000 đồng, ông Nguyễn Duy T4 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng. Trận gà này bị hủy nên không xác định thắng, thua.

Trận thứ 05: Bị cáo T nhận cá cược số tiền 800.000 đồng, gồm: Ông Nguyễn Duy T4 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng, ông Nguyễn Ngọc Tân C1 gà xanh số tiền 300.000 đồng. Trận gà này diễn ra xong, đã thanh toán xong, bị cáo T không nhớ người thắng, người thua.

Trận thứ 06: Bị cáo T nhận cá cược số tiền 1.400.000 đồng, gồm: Ông Phạm Duy T5 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng, ông Nguyễn Ngọc Tân C1 gà đỏ số tiền 300.000 đồng, ông Nguyễn Duy T4 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng; T6 (không xác định họ tên và địa chỉ) cược gà đỏ số tiền 100.000 đồng. Trận gà này diễn ra xong, đã thanh toán xong, bị cáo T không nhớ người thắng, người thua.

Trận thứ 07: Bị cáo T nhận cá cược số tiền 900.000 đồng, gồm: Ông Nguyễn Ngọc Tân C1 gà đỏ số tiền 400.000 đồng, ông Nguyễn Duy T4 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng. Trận gà này diễn ra xong, đã thanh toán xong, bị cáo T không nhớ người thắng, người thua.

Trận thứ 08: Bị cáo T nhận cá cược số tiền 800.000 đồng, gồm: Ông Nguyễn Ngọc Tân C1 gà đỏ số tiền 300.000 đồng, ông Phạm Duy T5 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng. Trận gà này diễn ra xong, đã thanh toán xong, bị cáo T không nhớ người thắng, người thua.

Trận thứ 09: Bị cáo T nhận cá cược số tiền 1.300.000 đồng, gồm: Ông Nguyễn Ngọc Tân C1 gà đỏ số tiền 300.000 đồng, ông Ngô Ngọc H cược gà đỏ số tiền 400.000 đồng, ông Phạm Duy T5 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng; T6 (không xác định họ tên, địa chỉ) cược gà đỏ số tiền 100.000 đồng. Trận gà này bị hủy nên không xác định thắng, thua.

Trận thứ 10: Bị cáo T nhận cá cược số tiền 2.500.000 đồng, gồm: Ông Nguyễn Duy T4 cược gà đỏ số tiền 1.000.000 đồng, ông Ngô Ngọc H cược gà xanh số tiền 1.000.000 đồng, ông Phạm Duy T5 cược gà xanh số tiền 500.000 đồng. Trận gà này diễn ra xong, đã thanh toán xong, bị cáo T không nhớ người thắng, người thua.

Trận thứ 11: Bị cáo T nhận cá cược số tiền 1.300.000 đồng, gồm: Ông Nguyễn Duy T4 cược gà đỏ số tiền 1.000.000 đồng, ông Phạm Duy T5 cược gà đỏ số tiền 300.000 đồng. Trận gà này diễn ra xong, đã thanh toán xong, bị cáo T không nhớ người thắng, người thua.

Trận thứ 12: Bị cáo T nhận cá cược số tiền 3.000.000 đồng, gồm: Ông Nguyễn Ngọc Tân C1 gà đỏ số tiền 300.000 đồng; T6 (không xác định họ tên, địa chỉ) cược gà đỏ số tiền 1.000.000 đồng, ông Triệu Ngọc C cược gà đỏ số tiền 200.000 đồng, ông Nguyễn Duy T4 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng, ông Phạm Duy T5 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng, ông Ngô Ngọc H cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng. Trận gà này diễn ra xong, đã thanh toán xong, bị cáo T không nhớ người thắng, người thua.

Trận thứ 13: Bị cáo T nhận cá cược số tiền 2.200.000 đồng, gồm: Ông Nguyễn Duy T4 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng; T6 (không xác định họ tên, địa chỉ) cược gà đỏ số tiền 1.000.000 đồng, ông Phạm Duy T5 cược gà đỏ số tiền 500.000 đồng, ông Triệu Ngọc C cược gà đỏ số tiền 200.000 đồng. Trận gà này diễn ra xong, đã thanh toán xong, bị cáo T không nhớ người thắng, người thua.

Do thua hết tiền nên bị cáo T nghỉ chơi, đi thu tiền điện, bỏ quên điện thoại di động đang phát đá gà trực tiếp tại quán C2.

Lúc này khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo Thạch O mang theo số tiền khoảng 3.000.000 đồng, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển kiểm soát

83P2-013.15 đến quán C2 để chơi đá gà qua mạng Internet ăn thua bằng tiền. Khi đến quán, bị cáo O kêu chủ quán nấu mì gói ăn, trong lúc ăn mì bị cáo O sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone truy cập vào trang web "thomohomnay.com" phát đá gà trực tiếp để xem cá cược. Bị cáo O cá cược và nhận cá cược với những người chơi thông qua người có tài khoản Zalo tên "Minh M1", giữa bị cáo O và người có tài khoản Z "Minh M1" thoả thuận cùng chơi đá gà qua mạng Internet ăn thua bằng tiền, thống nhất lấy các trận gà phát trên trang "thomohomnay.com" để chọn gà cá cược với người chơi. Trước mỗi độ gà, người chơi sẽ tự chọn gà, gom tiền cược lại rồi bị cáo O sẽ gửi tin nhắn số tiền cá cược cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" qua ứng dụng Zalo như sau: D là chọn gà đỏ, X là chọn gà xanh, số 1 nghĩa là số tiền cược là 1.000.000 đồng, số 2 nghĩa là số tiền cược là 2.000.000 đồng, có nghĩa là bị cáo O nhắn tin D1 tức là chọn gà Đỏ, số tiền cược là 1.000.000 đồng, X2 tức là chọn gà Xanh số tiền cược là 2.000.000 đồng. Sau đó, người có tài khoản Zalo "Minh M1" thả tim vào tin nhắn bị cáo O gởi là đồng ý nhận cược, người có tài khoản Zalo "Minh M1" không thả tim hoặc không nhắn tin trả lời là "huề" hoặc "hủy". Tỉ lệ thắng thua là 10 ăn 8,5 (tiền hoa hồng 15%, tức là người chơi cược số tiền 1.000.000 đồng, thắng được số tiền 850.000 đồng, thua đủ số tiền 1.000.000 đồng). Sau khi trừ tiền hoa hồng cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" là 10% thì bị cáo O được hưởng 05% số tiền cá cược. Bị cáo O đã trực tiếp chơi và nhận cá cược của nhiều người, trực tiếp cá cược với người có tài khoản Zalo "Minh M1" qua 13 trận gà với số tiền 34.000.000 đồng, cụ thể:

Trận thứ 01: Bị cáo O sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vào trang "thomohomnay.com" xem phát đá gà trực tiếp và cá cược ăn thua trực tiếp với người có tài khoản Zalo "Minh M1", bị cáo O cược gà đỏ số tiền 1.000.000 đồng. Kết quả bị cáo O thắng được số tiền 900.000 đồng.

Lúc này, bị cáo O nhìn thấy bị cáo T về nhưng không lấy điện thoại di động và điện thoại di động của bị cáo T còn đang phát trực tiếp các trận đá gà, bị cáo O đi đến sử dụng điện thoại di động của bị cáo T đang phát các trận gà phát trực tiếp, nhận cá cược với người chơi, còn điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của bị cáo O thì dùng liên lạc với người có tài khoản Zalo "Minh M1" để nhận kèo cá cược, nhắn tin số tiền cược. Bị cáo O đã nhận cá cược với 06 người chơi, gồm: Ông Nguyễn Duy T4, ông Nguyễn Ngọc T3, ông Phạm Duy T5, ông Triệu Ngọc C, ông Bùi Hoàng N, ông Ngô Ngọc H từ trận gà thứ 02 đến trận gà thứ 13, cụ thể:

Trận thứ 02: Người chơi cược gà Đỏ số tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo O nhận tiền cược, gởi tin nhắn cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" nội dung D1, D1. Người có tài khoản Zalo "Minh M1" đồng ý nhận cược, thả tim vào tin nhắn bị cáo O gởi. Trận này gà Đỏ thắng, sau khi thanh toán tiền cho người chơi, bị cáo O được hưởng hoa hồng số tiền 100.000 đồng.

Trận thứ 03: Người chơi cược gà Đỏ số tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo O gởi tin nhắn cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" nội dung D1, D1. Người có tài khoản Zalo "Minh M1" đồng ý nhận cược, thả tim vào tin nhắn bị cáo O gởi.

Trận này gà Đỏ thua, bị cáo O đã thanh toán tiền cho người chơi và không được hưởng hoa hồng.

Trận thứ 04: Người chơi cược gà Đỏ số tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo O gởi tin nhắn cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" nội dung D1, D1. Người có tài khoản Zalo "Minh M1" đồng ý nhận cược, thả tim vào tin nhắn bị cáo O gởi. Trận này gà Đỏ thắng, bị cáo O đã thanh toán tiền cho người chơi và được hưởng hoa hồng số tiền 100.000 đồng.

Trận thứ 05: Trận gà này bị hủy do trên trang mạng thay đổi gà nên không có cá cược.

Trận thứ 06: Người chơi cược gà Xanh số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo O gởi tin nhắn cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" nội dung X1. Người có tài khoản Zalo "Minh M1" đồng ý nhận cược, thả tim vào tin nhắn bị cáo O gởi. Trận này gà Xanh thắng, bị cáo O đã thanh toán tiền cho người chơi và được hưởng hoa hồng số tiền 50.000 đồng.

Trận thứ 7: Người chơi cược gà Đỏ số tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo O gởi tin nhắn cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" nội dung D1, D1. Người có tài khoản Zalo "Minh M1" đồng ý nhận cược, thả tim vào tin nhắn bị cáo O gởi. Trận này gà Đỏ thắng, bị cáo O đã thanh toán tiền cho người chơi và được hưởng hoa hồng số tiền 100.000 đồng.

Trận thứ 08: Người chơi cược gà Đỏ số tiền 3.000.000 đồng. Bị cáo O gởi tin nhắn cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" nội dung D2, D1. Người có tài khoản Zalo "Minh M1" đồng ý nhận cược, thả tim vào tin nhắn bị cáo O gởi. Trận này gà Đỏ thắng, bị cáo O đã thanh toán tiền cho người chơi và được hưởng hoa hồng số tiền 150.000 đồng.

Trận thứ 09: Người chơi cược gà Đỏ số tiền 5.000.000 đồng. Bị cáo O gởi tin nhắn cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" nội dung D1, D1, D1, D2. Người có tài khoản Zalo "Minh M1" đồng ý nhận cược, thả tim vào tin nhắn bị cáo O gởi. Trận này gà Đỏ thắng, bị cáo O đã thanh toán tiền cho người chơi và được hưởng hoa hồng số tiền 250.000 đồng.

Trận thứ 10: Người chơi cược gà Đỏ số tiền 5.000.000 đồng. Bị cáo O gởi tin nhắn cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" nội dung D3, D1, D1. Người có tài khoản Zalo "Minh M1" đồng ý nhận cược, thả tim vào tin nhắn bị cáo O gởi. Trận này gà đỏ thua, bị cáo O đã thanh toán tiền cho người chơi, không được hưởng hoa hồng.

Trận thứ 11: Người chơi cược gà Đỏ số tiền 6.000.000 đồng. Bị cáo O gởi tin nhắn cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" nội dung D3, D2, D1. Người có tài khoản Zalo "Minh M1" đồng ý nhận cược, thả tim vào tin nhắn bị cáo O gởi. Trận này gà Đỏ thua, bị cáo O đã thanh toán tiền cho người chơi, không được hưởng hoa hồng.

Trận thứ 12: Người chơi cược gà Đỏ số tiền 4.000.000 đồng. Bị cáo O gởi tin nhắn cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" nội dung D3, D1. Người có tài khoản Zalo "Minh M1" đồng ý nhận cược, thả tim vào tin nhắn bị cáo O gởi. Trận này gà Đỏ thua, bị cáo O đã thanh toán tiền cho người chơi, không được hưởng hoa hồng.

Trận thứ 13: Người chơi cược gà Xanh số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo O gởi tin nhắn cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" nội dung X1 nhưng chưa nhận tiền cược của người chơi, bị lực lượng Công an tỉnh S phối hợp với Công an huyện C, Công an xã H kiểm tra, phát hiện.

Ngoài ra, bị cáo O còn khai nhận vào ngày 16/3/2023, với phương thức đánh bạc như ngày 17/3/2023, bị cáo O và người có tài khoản Zalo tên "Minh M1" đánh bạc với nhiều người (không nhớ họ, tên, địa chỉ) qua 53 trận gà (hủy 05 trận gà) phát trên trang web "thomohomnay.com". Số tiền bị cáo O phải thanh toán cho người có tài khoản Zalo "Minh M1" là 147.500.000 đồng và đã nhờ bạn bè (không rõ tên, địa chỉ) chuyển khoản xong cho người có tài khoản Zalo tên "Minh M1" nhiều lần (không nhớ số tài khoản, không nhớ người nhờ chuyển tiền, không còn giữ chứng từ chuyển tiền).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2024/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lữ Minh T.

- Điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Thạch O.

Tuyên bố: Bị cáo Lữ Minh T, Thạch O phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Lữ Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Thạch O 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 04 tháng 10 năm 2024, bị cáo Lữ Minh T có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Ngày 04 tháng 10 năm 2024, bị cáo Thạch O có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lữ Minh T, Thạch O giữ nguyên đơn kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận các bị cáo Lữ Minh T, Thạch O phạm tội "Đánh bạc" theo điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Lữ

Minh T các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; áp dụng đối với bị cáo Thạch O tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật. Xét cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lữ Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù và bị cáo Thạch O 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc" là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ được áp dụng đối với các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo cũng không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ mới. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Đơn kháng cáo của các bị cáo Lữ Minh T, Thạch O là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn, hình thức và nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, căn cứ Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo.

[2] Về tội danh áp dụng đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, có căn cứ xác định vào ngày 17/3/2023, bị cáo Lữ Minh T có hành vi đánh bạc với hình thức chơi đá gà qua mạng Internet ăn thua bằng tiền, bị cáo đã cá cược và nhận tiền cá cược của 06 người cho 13 trận gà với tổng số tiền là 16.000.000 đồng; bị cáo Thạch O có hành vi đánh bạc với hình thức chơi đá gà qua mạng Internet ăn thua bằng tiền, bị cáo đã cá cược và nhận tiền cá cược của nhiều người chơi qua 13 trận gà với tổng số tiền là 34.000.000 đồng. Hành vi đánh bạc của các bị cáo Lữ Minh T, Thạch O đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Đối với hành vi đánh bạc vào ngày 16/3/2023 của bị cáo Thạch O do Cơ quan điều tra chưa làm rõ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để xem xét.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Lữ Minh T, Thạch O về việc xin giảm nhẹ hình phạt:

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lữ Minh T: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại Tòa phúc thẩm, bị cáo T không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo

T yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Thạch O: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc Khmer, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, chưa có tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị cáo là người dân tộc Khmer theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là còn thiếu sót nên cấp phúc thẩm nêu để cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm. Tại Tòa phúc thẩm, bị cáo O không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo O 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo O yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lữ Minh T, Thạch O về việc xin giảm nhẹ hình phạt; giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Lữ Minh T, Thạch O của bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Lữ Minh T, Thạch O mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lữ Minh T, Thạch O về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Lữ Minh T, Thạch O của Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2024/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lữ Minh T.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Thạch O.

Tuyên bố: Bị cáo Lữ Minh T, Thạch O phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Lữ Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Thạch O 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc các bị cáo Lữ Minh T, Thạch O mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CQCSĐT-Công an huyện Châu Thành;
- CQTHAHS -Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- CQTHAHS Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu HSVA, THS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lâm Tấn Vinh